

## **Giá lúa gạo hôm nay 6/7: Gạo thơm Việt Nam giữ giá cao, lúa trong nước ổn định**

07:51 06/07/2026

Giá lúa và gạo trong nước hôm nay tiếp tục duy trì ổn định trên diện rộng. Trong khi đó, trên thị trường xuất khẩu, gạo thơm Việt Nam vẫn giữ mức giá cao hơn nhiều so với các đối thủ như Thái Lan, Pakistan và Ấn Độ, cho thấy lợi thế ở phân khúc chất lượng cao nhưng cũng đặt ra áp lực cạnh tranh đối với dòng gạo phổ thông.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, thị trường lúa tươi hôm nay không ghi nhận biến động đáng kể.

Cụ thể, lúa IR 50404 tươi được thu mua ở mức 5.400 - 5.600 đồng/kg. Lúa Đài Thơm 8 tươi dao động từ 6.200 - 6.400 đồng/kg, trong khi lúa OM 18 tươi được giao dịch ở mức 6.200 - 6.300 đồng/kg.

Đối với các giống lúa khác, lúa OM 34 tươi có giá 5.400 - 5.600 đồng/kg; lúa OM 5451 tươi dao động 5.700 - 5.800 đồng/kg.



Ảnh minh họa (Nguồn: Báo Quảng Ninh)

Ở mặt hàng gạo nguyên liệu, giá tiếp tục ổn định. Gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động từ 8.800 - 8.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 ở mức 9.300 - 9.400 đồng/kg; gạo nguyên liệu OM 5451 từ 9.500 - 9.600 đồng/kg.

Gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 được giao dịch ở mức 8.700 - 8.850 đồng/kg; gạo nguyên liệu Đài Thơm 8 dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg. Trong khi đó, gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 và Sóc Thơm cùng được thu mua ở mức 7.500 - 7.600 đồng/kg.

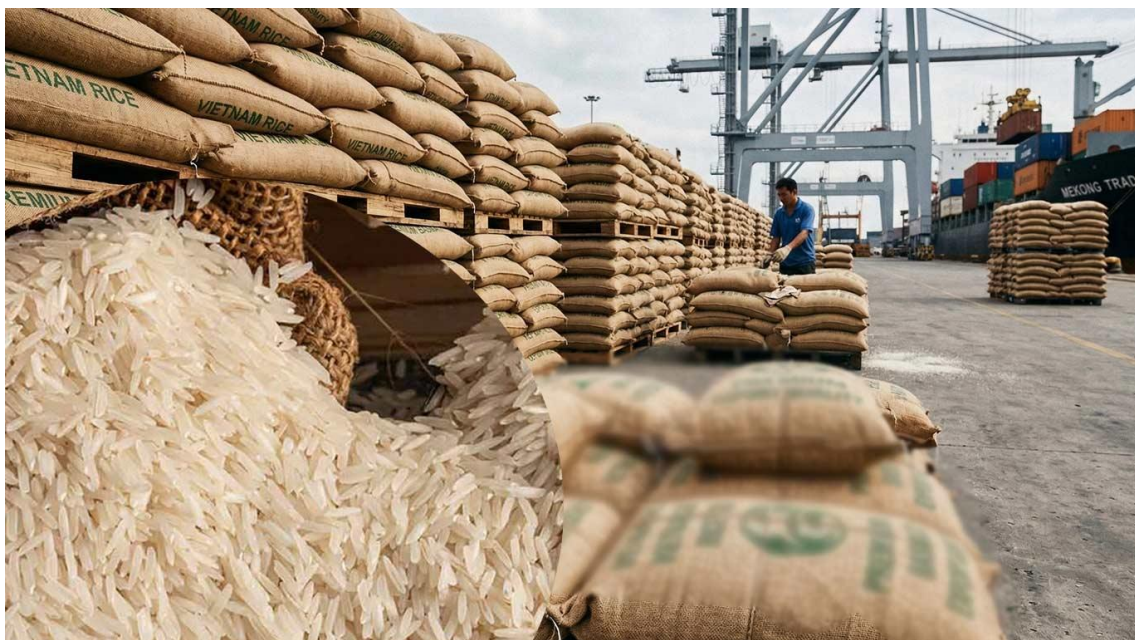
Gạo thành phẩm IR 504 hiện dao động từ 10.750 - 10.900 đồng/kg.

Đối với các mặt hàng phụ phẩm, giá phổ biến trong khoảng 7.800 - 8.050 đồng/kg. Trong đó, tấm thơm dao động từ 8.000 - 8.100 đồng/kg, còn cám ở mức 7.950 - 8.100 đồng/kg.

Tại các chợ bán lẻ, giá gạo nhìn chung đi ngang. Gạo Nàng Nhen tiếp tục là loại có giá cao nhất, khoảng 28.000 đồng/kg. Gạo Hương Lài được bán ở mức 22.000 đồng/kg; gạo thơm Thái hạt dài dao động từ 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nhật khoảng 22.000 đồng/kg.

Một số chủng loại khác cũng giữ nguyên mặt bằng giá như gạo Nàng Hoa 21.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine từ 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Đài Thơm 14.500 - 15.500 đồng/kg; gạo trắng thông dụng khoảng 16.000 đồng/kg; gạo thường 14.000 - 15.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 15.000 - 16.000 đồng/kg và gạo Sóc Thái khoảng 20.000 đồng/kg.

Ở phân khúc nếp, thị trường tiếp tục ổn định. Giá nếp IR 4625 tươi được thu mua từ 7.300 - 7.500 đồng/kg, trong khi nếp khô 3 tháng dao động từ 9.600 - 9.700 đồng/kg.



Ảnh minh họa

Trên thị trường xuất khẩu, gạo Việt Nam tiếp tục duy trì lợi thế ở phân khúc gạo thơm. Hiện gạo Jasmine của Việt Nam được chào bán ở mức 516 - 520 USD/tấn, còn gạo thơm 5% tấm dao động từ 500 - 510 USD/tấn.

Trong khi đó, gạo trắng 5% tấm của Thái Lan được giao dịch ở mức 478 - 482 USD/tấn. Gạo 5% tấm của Pakistan dao động từ 408 - 412 USD/tấn, còn gạo trắng 5% tấm của Ấn Độ chỉ ở mức 350 - 354 USD/tấn.

Mặt bằng giá hiện nay cho thấy gạo thơm Việt Nam vẫn duy trì vị thế ở phân khúc chất lượng cao với mức giá vượt trội so với các nước xuất khẩu lớn. Tuy nhiên, ở phân khúc gạo phổ thông, sức ép cạnh tranh vẫn hiện hữu khi Ấn Độ và Pakistan tiếp tục phát huy lợi thế nhờ giá bán thấp hơn đáng kể, tạo áp lực lên hoạt động xuất khẩu trong thời gian tới.

**Phương Thảo**